

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 335 /HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

V/v: Công bố thông tin Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 (theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 233/GCN-UBCK ngày 16/12/2024)

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

- Mã chứng khoán: CTG
- Địa chỉ : 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 39421030
- Email: investor@vietinbank.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) công bố thông tin Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 (theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 233/GCN-UBCK ngày 16/12/2024) số 522/BC-TGD-NHCT-KDVTT2 ngày 17/04/2025.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 17/04/2025 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn/Filings.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, VPHĐQT1.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 số 522/BC-TGD-NHCT-KDVTT2 ngày 17/04/2025.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Minh Bình

Số: 592/BC-TGD-NHCT- KDVTT2

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 2)

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 233/GCN-UBCK
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/12/2024)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
2. Tên viết tắt: VietinBank hoặc VIETINBANK
3. Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
4. Số điện thoại: 024 3941 8868 Số fax: 024 3942 1032 Website: www.vietinbank.vn
5. Vốn điều lệ: 53.699.917.480.000 đồng (Năm mươi ba nghìn, sáu trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm mười bảy triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng)
6. Mã cổ phiếu (nếu có): CTG, được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Số hiệu tài khoản: 224450200
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 03/07/2009, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08/01/2024.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: số 13/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 17/06/2022, Quyết định số 2080/QĐ-NHNN ngày 03/11/2023 của NHNN về việc sửa đổi nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank, Quyết định số 2472/QĐ-NHNN ngày 28/12/2023 của NHNN về việc sửa đổi mức Vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank và Quyết định số 86/QĐ-TTGSNH1 ngày 21/02/2025 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank.

II. Phương án chào bán

A. Thông tin chung về các đợt chào bán

VietinBank đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái phiếu ra công chúng số 233/GCN-UBCK ngày 16/12/2024 với các thông tin cụ thể như sau:

1. Loại chứng khoán: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
2. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu (Một trăm nghìn đồng/trái phiếu)

3. Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 80.000.000 trái phiếu (Tám mươi triệu trái phiếu) được chia thành 02 Đợt:
 - Đợt 1: 30.000.000 Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 Năm (CTG2432T2/01) và 10.000.000 Trái Phiếu Kỳ Hạn 10 Năm (CTG2434T2/01);
 - Đợt 2: 30.000.000 Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 Năm (CTG2432T2/02) và 10.000.000 Trái Phiếu Kỳ Hạn 10 Năm (CTG2434T2/02).

B. Thông tin về Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 2

1. Tên trái phiếu:
 - Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 Năm
 - Trái Phiếu Kỳ Hạn 10 Năm
2. Loại trái phiếu: là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
3. Mã trái phiếu Đợt 2:
 - Mã Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 Năm: CTG2432T2/02
 - Mã Trái Phiếu Kỳ Hạn 10 Năm: CTG2434T2/02

(Khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trái Phiếu sẽ được VSDC cấp mã Trái Phiếu khác theo quy định của pháp luật hiện hành)

4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu (Một trăm nghìn đồng/trái phiếu)
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán Đợt 2: 40.000.000 (Bốn mươi triệu) Trái Phiếu, cụ thể như sau:

ST T	Mã trái phiếu	Tổng số lượng trái phiếu chào bán (Trái phiếu)
1	CTG2432T2/02	30.000.000
2	CTG2434T2/02	10.000.000
	Tổng cộng	40.000.000

6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá Đợt 2: 4.000.000.000.000 (Bốn nghìn tỷ) đồng, cụ thể như sau:

ST T	Mã trái phiếu	Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá (Tỷ đồng)
1	CTG2432T2/02	3.000
2	CTG2434T2/02	1.000
	Tổng cộng	4.000

7. Kỳ hạn trái phiếu:

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn
1	CTG2432T2/02	08 (tám) năm
2	CTG2434T2/02	10 (mười) năm

8. Lãi suất:

Lãi suất của Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 Năm và Trái Phiếu Kỳ Hạn 10 Năm là lãi suất thả nổi (lãi suất có điều chỉnh theo định kỳ), áp dụng cho toàn bộ thời hạn của Trái Phiếu, tính

theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm) và được xác định theo công thức như sau:

- **Lãi Suất Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 Năm (CTG2432T2/02) = Lãi Suất Tham Chiếu + 1,05%/năm.**
- **Lãi Suất Trái Phiếu Kỳ Hạn 10 Năm (CTG2434T2/02) = Lãi Suất Tham Chiếu + 1,15%/năm.**

Trong đó:

“*Lãi Suất Tham Chiếu*” là lãi suất tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm), dùng để xác định lãi suất Trái Phiếu vào mỗi Kỳ Tính Lãi hoặc mỗi Kỳ Thanh Toán Lãi. Lãi Suất Tham Chiếu là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên Trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu (gồm 4 Ngân hàng là: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam). Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân.

“*Ngày Xác Định Lãi Suất*” là Ngày Phát Hành Trái Phiếu đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên và ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Bắt Đầu Tính Lãi đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo.

9. Kỳ trả lãi: Tiền lãi Trái Phiếu được trả định kỳ sáu (06) tháng một lần vào Ngày Thanh Toán Lãi Trái Phiếu, là mỗi ngày tròn sáu (06) tháng kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu trong thời hạn Trái Phiếu.
10. Giá chào bán: **100.000 đồng/Trái Phiếu** (Một trăm nghìn đồng/Trái Phiếu).
11. Phương thức phân phối: VietinBank phân phối và bán Trái Phiếu trực tiếp cho các nhà đầu tư thông qua các Chi nhánh và Phòng giao dịch của VietinBank trên toàn quốc.
12. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: **Từ ngày 20/03/2025 đến ngày 16/04/2025**
13. Ngày kết thúc đợt chào bán: 16/04/2025
14. Ngày dự kiến chuyển giao trái phiếu: Trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu (ngày 16/04/2025), VietinBank sẽ chuyển giao Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho người mua Trái Phiếu (nhà đầu tư) tại các Chi nhánh/Phòng giao dịch của VietinBank, nơi mà nhà đầu tư đã đăng ký và nộp tiền tiền mua Trái Phiếu.

III. Kết quả chào bán trái phiếu Đợt 2

1. Kết quả chào bán Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 Năm (Mã Trái Phiếu: CTG2432T2/02)

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/ trái phiếu)	Số trái phiếu chào bán	Số trái phiếu được đăng ký mua	Số trái phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:			2.950.000	2.950.000	80	80	-		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	30.000.000	2.950.000	2.950.000	80	80	-	27.050.000	9,83%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	30.000.000	-	-	-	-	-	30.000.000	0,00%
2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:			27.050.000	27.050.000	6	6	-		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	30.000.000	27.050.000	27.050.000	6	6	-	2.950.000	90,17%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	30.000.000	-	-	-	-	-	30.000.000	0,00%
Tổng số		30.000.000	30.000.000	30.000.000	86	86	-	-	100%

2. Kết quả chào bán Trái Phiếu Kỳ Hạn 10 Năm (Mã Trái Phiếu: CTG2434T2/02)

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/ trái phiếu)	Số trái phiếu chào bán	Số trái phiếu được đăng ký mua	Số trái phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:			7.096.000	7.096.000	239	239	-		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	10.000.000	7.096.000	7.096.000	239	239	-	2.904.000	70,96%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	10.000.000	-	-	-	-	-	10.000.000	0,00%
2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:			2.904.000	2.904.000	13	13	-		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	10.000.000	2.904.000	2.904.000	13	13	-	7.096.000	29,04%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	10.000.000	-	-	-	-	-	10.000.000	0,00%
Tổng số		10.000.000	10.000.000	10.000.000	252	252	-	-	100%

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu Đợt 2

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối: **40.000.000 Trái Phiếu**, tương đương 100% tổng số Trái Phiếu chào bán. Trong đó:
 - Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 Năm (CTG2432T2/02): 30.000.000 Trái Phiếu
 - Trái Phiếu Kỳ Hạn 10 Năm (CTG2434T2/02): 10.000.000 Trái Phiếu
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: **4.000.000.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Bốn nghìn tỷ đồng*), trong đó:
 - Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 Năm (CTG2432T2/02): 3.000.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba nghìn tỷ đồng*)
 - Trái Phiếu Kỳ Hạn 10 Năm (CTG2434T2/02): 1.000.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng*)
3. Tổng chi phí: **0 đồng** (đã bao gồm VAT) (*Bằng chữ: Không đồng*). Chi phí chào bán Đợt 2 đã được tính chung vào tổng chi phí chào bán của Đợt 1, các khoản chi phí chung của cả 02 đợt chào bán bao gồm:
 - Phí dịch vụ Tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, đại lý đăng ký và đại lý thanh toán, tư vấn niêm yết (*đã bao gồm VAT, nếu có*): 998.000.000 đồng (*Bằng chữ: Chín trăm chín mươi tám triệu đồng*).
 - Lệ phí cấp GCN đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng (*đã bao gồm VAT, nếu có*): 25.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng*).
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: **4.000.000.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Bốn nghìn tỷ đồng*).

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán (cuối ngày 19/03/2025)	Sau đợt chào bán (cuối ngày 16/04/2025)
1. Tổng nợ (triệu đồng)	2,253,268,605	2,293,387,000
- Nợ ngắn hạn (triệu đồng)	1,569,724,430	1,581,369,098
- Nợ dài hạn (triệu đồng)	683,544,175	712,017,902
<i>Trong đó: Trái phiếu chưa đáo hạn (triệu đồng)</i>	51,177,020	55,177,020
2. Tổng vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	155,456,379	153,329,934
3. Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu (lần)	14.49	14.96

VI. Tài liệu gửi kèm

Giấy xác nhận số 758/GXN-BIDV.HTH ngày 17/04/2025 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành nơi VietinBank mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán. *Chữ ký*

- Như đề gửi;
- HĐQT (để b/c);
- Ban Điều hành (để b/c);
- Phòng QLCĐV&KHTC;
- Ban Thư ký HĐQT&QHCD (để p/h);
- Lưu VT, P. TTV.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2025
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC *Uor*



Nguyễn Trần Mạnh Trung

